|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-STNMT | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2023, Quyết định số 85/QĐ-STNMT ngày 06/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) nhằm đẩy mạnh mục tiêu đơn giản hóa các thành phần của TTHC, cắt giảm chi phí, thời gian giải quyết TTHC trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các quy định TTHC thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Rà soát, đánh giá các quy định TTHC đã được công bố, công khai, nhằm kịp thời phát hiện những TTHC rườm rà, phức tạp, các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không thật sự cần thiết, không phù hợp, gây khó khăn, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

**2. Yêu cầu**

- Công tác rà soát, đánh giá TTHC phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định. Kết quả rà soát, đánh giá TTHC phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cải cách TTHC.

- Các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp với Văn phòng rà soát đánh giá các quy định có liên quan đến TTHC; rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp của TTHC và chi phí thực hiện thủ TTHC đang giải quyết thực hiện theo quy trình được quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Phương án kiến nghị đơn giản hóa TTHC (nếu có) phải có tính khả thi, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, các bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những TTHC không phù hợp, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện, giảm bớt khó khăn, chi phí thực hiện TTHC.

**II. NỘI DUNG, PHẠM VI THỰC HIỆN**

**1. Nội dung**

- Tập trung rà soát, đánh giá các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường, trọng tâm là rà soát các quy định, TTHC có số lượng phát sinh nhiều và liên quan trực tiếp đến đời sống, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

- Ưu tiên lựa chọn rà soát các TTHC hoặc quy định có liên quan phát sinh nhiều vướng mắc, bất cập trong quá trình giải quyết thực tế; chú trọng lựa chọn rà soát các TTHC có quy định về yêu cầu điều kiện, thành phần hồ sơ còn rườm rà, gây cản trở đầu tư, sản xuất, kinh doanh cho đối tượng thực hiện TTHC; còn tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ văn bản khi thực hiện TTHC; yêu cầu về thời hạn giải quyết nhiều hơn so với quy định và thực tế giải quyết hồ sơ để đề xuất đơn giản hóa.

**2. Phạm vi**

Tập trung rà soát các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường *(Theo danh mục đính kèm)*.

**III. CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

**1. Bước 1: Tập hợp, thống kê thủ tục hành chính được rà soát đánh giá**

Các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai thống kê đầy đủ các TTHC đang có hiệu lực thi hành và được UBND tỉnh ban hành quyết định công bố để tiến hành thực hiện rà soát, đánh giá.

**2. Bước 2: Đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp, sự phù hợp của từng TTHC theo quy định tại Điều 25, Điều 26 và Điều 27 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ:**

- Các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì tiến hành rà soát, đối chiếu giữa nội dung TTHC đã được công bố với các quy định của pháp luật có liên quan, dựa vào tình hình thực tế giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực của phòng, đơn vị để xác định những nội dung bất cập, rườm rà, phức tạp, quy định chồng chéo của các văn bản QPPL có quy định TTHC để có phương án đơn giản hóa TTHC. Từ đó báo cáo, đề xuất kiến nghị cơ quan cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

- Việc thực hiện rà soát, đánh giá phải dựa vào các nội dung hướng dẫn theo quy định tại Điều 25, Điều 26 và Điều 27 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá, gồm các nội dung:

*+ Phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC (nếu có);*

*+ Lý do;*

*+ Chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa;*

*+ Kiến nghị thực hiện…*

Các Phòng và Văn phòng Đăng ký đấy đai gửi kết quả rà soát, đánh giá (đồng thời gửi kèm biểu rà soát, đánh giá); sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm) về Văn phòng Sở để xem xét, đánh giá chất lượng. **Hoàn thành trước ngày 05/5/2023.**

**3. Bước 3: Kiểm tra và tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá**

- Trên cơ sở kết quả rà soát, các phòng, đơn vị tiến hành kiểm tra, tập hợp kết quả, gồm: Các biểu mẫu rà soát; bảng tổng hợp kết quả rà soát; phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, các kiến nghị, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính gửi về Văn phòng Sở.

- Sau khi nhận được kết quả rà soát, đánh giá của phòng, đơn vị, Văn phòng Sở tiến hành kiểm tra, xác nhận chất lượng các biểu mẫu đánh giá, bảng tổng hợp kết quả của các phòng, đơn vị, trường hợp biểu mẫu chưa đạt yêu cầu theo quy định, Văn phòng Sở yêu cầu các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai chỉnh sửa theo đúng yêu cầu quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí phục vụ công tác rà soát, đánh giá TTHC được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các Phòng và Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm:**

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai, thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ đầu mối thực hiện công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về tiến độ và chất lượng kết quả triển khai thực hiện.

b) Hoàn thành việc rà soát và tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC và gửi về Văn phòng Sở **trước ngày 05/5/2023** để tổng hợp gửi về Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

**2. Giao Văn phòng Sở**

- Là đơn vị chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này. Trường hợp các phòng chuyên môn, Văn phòng Đăng ký đất đai không thực hiện, không báo cáo kịp thời các nội dung theo Kế hoạch, báo cáo Giám đốc Sở để chỉ đạo xử lý.

- Phân tích, đánh giá chất lượng, kết quả rà soát của các phòng chuyên môn và Văn phòng Đăng ký đất đai; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo, giải quyết;

- Tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả rà soát, đánh giá của Sở và gửi Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Yêu cầu các phòng chuyên môn, Văn phòng Đăng ký đất đai, Văn phòng sở và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét, điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - VP UBND tỉnh (để báo cáo);  - Sở Nội vụ;  - GĐ, PGĐ Sở;  - Các phòng, VPĐK Đất đai (để thực hiện);  - Lưu: VT, VP. | **GIÁM ĐỐC**  **Lê Ngọc Huấn** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NĂM 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày /3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Phòng, đơn vị thực hiện rà soát** | **Thời gian thực hiện rà soát** | |
| **Bắt đầu** | **Hoàn thành** |
|  | Công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức đang sử dụng đất nhưng không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 | Phòng Đất đai 1 | 03/4/2023 | 10/5/2023 |
|  | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở |
|  | Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) | Phòng Môi trường | 03/4/2023 | 10/5/2023 |
|  | Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (CTPHMT) trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) |
|  | Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ | Đất đai 1 | 03/4/2023 | 10/5/2023 |
|  | Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m3/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m3/ngày đêm | Phòng Tài nguyên nước, Biển và Hải đảo | 03/4/2023 | 10/5/2023 |
|  | Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m3/ngày đêm |
|  | Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp | Văn phòng Đăng ký đất đai | 03/4/2023 | 10/5/2023 |
|  | Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận. |